

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2018/HSST
Ngày 03 tháng 10 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Lê Thị Nga

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:* Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 59/2018/TLST – HS ngày ngày 21 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Văn L, sinh ngày 04/5/1966 tại Vĩnh Phúc.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn CG, xã H, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 04/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Đặng Văn Th (đã chết); con bà: Phạm Thị Ch (đã chết); vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1969; con: có 02 con, lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Khương Văn B, sinh ngày 08/3/1955, tại Vĩnh Phúc.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: thôn PC, xã H, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ văn hoá (học vấn): 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; đảng, đoàn thể: là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông: Khương Văn T (đã chết); con bà: Nguyễn Thị C (đã chết); vợ: Đỗ Thị T, sinh năm 1955; con: có 03 con, lớn sinh năm 1977, nhỏ sinh năm 1983; tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Đặng Văn S, sinh ngày 12/5/1971, tại Vĩnh Phúc.

Nơi ĐKHKTT và cư trú: thôn CG, xã H, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Đặng Văn H (đã chết); con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1933; vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; con: có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995; tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Phan Hữu S1, sinh ngày 26/6/1975, tại Vĩnh Phúc.

Nơi ĐKHKTT và cư trú: thôn VT, xã N, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Phan Hữu Đ, sinh năm 1947; con bà: Lê Thị L, sinh năm 1945; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1980; con: có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h30' ngày 30/8/2018, Đặng Văn L và Phan Hữu S1 đi mua gỗ ở huyện Tam Đảo về đến xã H thì gặp Đặng Văn S đi mua lưới B40. Do trời sắp mưa nên L, S, S1 rủ nhau vào nhà Khương Văn B chơi. Quá trình ngồi uống nước, L rủ được B, S, S1 đồng ý chơi đánh bạc bằng hình thức “đánh phỏm” ăn tiền và cùng thống nhất mức độ ăn thua là 40.000đ, 60.000đ, 80.000đ, 100.000đ, 150.000đ (tương ứng với số tiền mà những người thua thứ 2, thứ 3, thứ 4, cháy, ù phải trả cho người thắng). Sau đó, B lấy 01 chiếc chiếu cói trải ra nền nhà và lấy 01 bộ bài tu lu khơ 52 quân có sẵn trong tủ để đánh bạc. Các bị cáo cùng nhau đánh bạc đến 17 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 5.600.000đồng, thu trên người Sang 800.000đồng, 01 bộ bài tu lu khơ 52 quân (từ A-K), 01 chiếc chiếu cói màu đỏ đã cũ và tạm giữ: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen của L, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu trắng của B, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng của S và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPOF3 màu đen của S1.

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo Đặng Văn L, Phan Hữu S1, Đặng Văn S và Khương Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc cụ thể như sau: Đặng Văn L 2.000.000đồng, Phan Hữu S1 1.700.000đ, Đặng Văn S 2.200.000đồng, Khương Văn B 500.000đồng. Tổng cộng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.400.000đồng.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 61/QĐ-VKS ngày 19 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Đặng Văn L, Đặng Văn S, Phan Hữu S1 và Khương Văn B về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với các bị cáo Đặng Văn L, Đặng Văn S, Phan Hữu S1 và Khương Văn B, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố các bị cáo Đặng Văn L, Đặng Văn S, Phan Hữu S1 và Khương Văn B phạm tội: “Đánh bạc”; áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 (bị cáo B được áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51) Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo L từ 7 tháng tù đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; xử phạt bị cáo B từ 7 tháng tù đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; xử phạt bị cáo S từ 6 tháng tù đến 8 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi; xử phạt bị cáo S1 từ 6 tháng tù đến 8 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi;

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng và đề nghị xử lý vật chứng vụ án, các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Đặng Văn L, Đặng Văn S, Phan Hữu S1 và Khương Văn B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội

của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: trong khoảng thời gian từ 14h30' đến 17h20' ngày 30/8/2018, Đặng Văn L, Đặng Văn S, Phan Hữu S1 và Khương Văn B đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền. Khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện Lập Thạch phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án, tổng số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc là 6.400.000đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Đặng Văn L, Đặng Văn S, Phan Hữu S1 và Khương Văn B đã phạm vào tội: “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định: “ *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng...thì bị phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 100.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm* ”

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, song hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì mục đích tư lợi các bị cáo đã tụ tập nhau đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền. Đánh bạc trái phép là tệ nạn xã hội cần phải được bài trừ. Đánh bạc còn là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, vì vậy cần xử phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Đối với bị cáo Đặng Văn L là người rủ các bị cáo khác và trực tiếp cùng các bị cáo khác đánh bạc, có số tiền dùng vào việc đánh bạc lớn thứ hai. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Đối với Khương Văn B là người chuẩn bị bài, chiếu và cùng các bị cáo khác đánh bạc tại nhà của mình. Tuy nhiên, bị cáo có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc ít nhất, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình công tác tại địa phương được tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Đối với Đặng Văn S là người trực tiếp tham gia đánh bạc và có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc lớn nhất. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Đối với Phan Hữu S1 là người trực tiếp đánh bạc và có số tiền sử dụng vào việc đánh bạc lớn thứ ba. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, vai trò của các bị cáo cũng như tính chất mức độ thực hiện tội phạm thấy rằng các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc là đồng phạm giản đơn, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn, có nơi cư trú ổn định rõ ràng, thành khẩn khai báo, không gây khó khăn cho quá trình điều tra.

Xét thấy các bị cáo có nhiều khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để các bị cáo cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Cần phạt các bị cáo Đặng Văn L, Đặng Văn S, Phan Hữu S1 và Khương Văn B một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 6.400.000đồng các bị cáo dùng đánh bạc, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 chiếc chiếu cói màu đỏ đã cũ và 01 bộ bài tu lơ khơ 52 quân (từ A-K) là công cụ thực hiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen của L, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu trắng của B, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng của S và 01 chiếc điện thoại di động nhãn

hiệu OPPO F3 màu đen của S1 là tài sản của các bị cáo dùng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến việc đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[6] Về án phí: Các bị cáo Đặng Văn L, Đặng Văn S, Phan Hữu S1, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo Khương Văn B là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền án phí, do vậy bị cáo được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Văn L, Đặng Văn S, Phan Hữu S1, Khương Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Đặng Văn L 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng: Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Khương Văn B 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng: Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Đặng Văn S 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Áp dụng: Khoản 1, Khoản 3 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Phan Hữu S1 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Đặng Văn L, Khương Văn B, Đặng Văn S cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; giao bị cáo Phan Hữu S1 cho Ủy

ban nhân dân xã N, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Đặng Văn L, Khương Văn B, Đặng Văn S, Phan Hữu S1 có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền: 6.400.000đồng

Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc chiếu cói màu đỏ đã cũ và 01 bộ bài tu lu kho 52 quân (từ A-K) là công cụ thực hiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho Đặng Văn L 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen; trả lại Khương Văn B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 230 màu trắng; trả lại Đặng Văn S 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng và trả lại Phan Hữu S1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 màu đen, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/9/2018).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đặng Văn L, Đặng Văn S, Phan Hữu S1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Khương Văn B.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Ủy ban kiểm tra huyện ủy Lập Thạch;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã H;
- UBND xã N;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Nga

